

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **350/2021/DS-ST**

Ngày 14/12/2021

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Phó

Ông Nguyễn Bền

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phục – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Không có

Ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 196/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2021/QĐXX-ST ngày 09 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2021/QĐST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch Diễm**, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Minh Tâm**, chức vụ: Giám đốc chi nhánh LA.

Địa chỉ: 165-167-169 HV, Phường 2, TP TA, tỉnh LA.

Người được ủy quyền lại: Ông **Trần D Th** – Trưởng Phòng giao dịch TT, chi nhánh LA. Có mặt

2. Bị đơn: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã THĐ, huyện CT, TG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08/4/2021 của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần D Th trình bày:

Ngày 06/3/2019 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín –Phòng Giao dịch T chi nhánh LA (gọi tắt là Ngân hàng) có cho anh Nguyễn Văn H vay số tiền 50.000.000 đồng theo Hợp đồng số 01442-00004, vay tín chấp, thời hạn vay là 01 năm, lãi suất 23,4%/năm, phương thức trả là chia ra từng ngày, mỗi tuần thu tiền một lần. Sau khi vay anh H trả từ ngày 07/3/2019 đến ngày 26/6/2019 (được 112 ngày) thì không trả nữa dù Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu trả tiền.

Tính đến ngày 09/11/2021 thì anh H còn nợ tiền vốn là 34.552.900 đồng, tiền lãi là 30.031.737 đồng, tổng cộng là 64.584.637 đồng.

Nay, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh H thanh toán cho Ngân hàng số tiền 64.584.637 đồng và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 09/11/2021 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

Anh Nguyễn Văn H được tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng khác nhưng không có văn bản nêu ý kiến gửi Tòa án và cũng không đến Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu anh H trả tiền vốn, các khoản lãi tính đến ngày xét xử là 65.826.939 đồng và các khoản tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử đến khi thanh toán hết nợ. Anh Nguyễn Văn H vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Anh Nguyễn Văn H được triệu tập tham dự phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] *Về nội dung tranh chấp:*

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu anh Nguyễn Văn H thực hiện trả nợ cho Ngân hàng theo Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số 01442-00004 ngày 06/3/2019, số tiền tạm tính đến ngày 14/12/2021 là 65.826.939 đồng, gồm: nợ gốc 34.552.900 đồng, lãi trong hạn là 22.628.016 đồng, lãi quá hạn là 7.177.158 đồng, lãi chậm trả là 1.468.865 đồng và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 15/12/2021 theo các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng cấp tín dụng cho đến ngày thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

Anh Nguyễn Văn H không đến Tòa án và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Xét thấy, **Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số 01442-00004 ngày 06/3/2019** được anh H ký ghi họ tên. Theo đó, khi ký giấy này là anh H đồng thời chấp nhận các điều khoản chung về cấp tín dụng đính kèm tạo nên một thỏa thuận cho vay (gọi tắt là hợp đồng) ràng buộc pháp lý và có hiệu lực giữa hai bên. Như vậy, **Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số 01442-00004 ngày 06/3/2019** đã được ký kết trên cơ sở tự nguyện của anh H và đúng theo quy định pháp luật nên phát sinh hiệu lực từ ngày ký kết.

Theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số 01442-00004 ngày 06/3/2019 giữa Ngân hàng với anh H thuộc loại vay phổ chợ-phổ thương mại không áp dụng biện pháp bảo đảm. Theo đó, anh H vay tiền của Ngân hàng để sử dụng vào việc kinh doanh (bán gà) tại chợ Tân Tây, số tiền vay là 50.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất 23,4%/năm, kỳ trả lãi hàng ngày, phương thức trả nợ là góp ngày, giải ngân là nhận tiền mặt. Đồng thời, theo các điều khoản chung về cấp tín dụng đính kèm tại điểm 1.3 và 1.4 mục 1 Điều 1 có quy định trường hợp chậm trả nợ gốc thì bên được cấp tín dụng đồng ý chịu mức lãi suất nợ quá hạn đối với phần nợ gốc quá hạn không trả đúng hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; trường hợp chậm trả lãi thì đồng ý chịu mức lãi suất chậm trả bằng 10%/năm tính trên số dư chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Xét, sau khi nhận được số tiền vay là 50.000.000 đồng, anh H chỉ trả tiền cho Ngân hàng được 112 ngày gồm tiền vốn 15.447.100đ, tiền lãi 3.458.500 đồng thì ngưng không trả nữa. Nay, đã hết hạn hợp đồng mà anh H cũng chưa trả tiền cho Ngân hàng, như vậy là anh H đã vi phạm nghĩa vụ của người vay theo **Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số 01442-00004 ngày 06/3/2019** đã ký kết với Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng yêu cầu anh H có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng số tiền nợ còn thiếu và các khoản tiền lãi phát sinh sau ngày 14/12/2021 cho đến khi trả hết nợ là có cơ sở và phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về án phí*: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, 35, 147; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

1. Buộc anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền vốn, lãi tính đến ngày 14/12/2021 tổng cộng là 65.826.939 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 15/12/2021 đến khi trả xong nợ theo **Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số 01442-00004 ngày 06/3/2019** mà anh H đã ký kết với Ngân hàng.

Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về án phí*: anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 3.291.347 đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí 1.418.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004264 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh TG.

3. *Về quyền kháng cáo*: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Bảnh